

THÔNG TƯ

Quy định về trình tự, thủ tục cấp, thu hồi giấy phép hoạt động điện lực

Căn cứ Nghị định số 98/2017/NĐ-CP ngày 18 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương;

Căn cứ Luật Điện lực ngày 03 tháng 12 năm 2004; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Điện lực ngày 20 tháng 11 năm 2012;

Căn cứ Nghị định số 137/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Điện lực và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Điện lực;

Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 01 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Điều tiết điện lực,

Bộ trưởng Bộ Công Thương ban hành Thông tư quy định về trình tự, thủ tục cấp, thu hồi giấy phép hoạt động điện lực.

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Thông tư này quy định về trình tự, thủ tục cấp, thu hồi giấy phép hoạt động điện lực; thời hạn của giấy phép hoạt động điện lực trong các lĩnh vực sau đây:

1. Tư vấn chuyên ngành điện lực

a) Tư vấn đầu tư xây dựng công trình điện, bao gồm: Nhiệt điện (trong đó có điện sinh khối, nhà máy điện sử dụng chất thải rắn), thủy điện và các dạng năng lượng tái tạo khác; đường dây và trạm biến áp;

b) Tư vấn giám sát thi công công trình điện, bao gồm: Nhiệt điện (trong đó có điện sinh khối, nhà máy điện sử dụng chất thải rắn), thủy điện và các dạng năng lượng tái tạo khác; đường dây và trạm biến áp.

2. Phát điện.

3. Truyền tải điện.

4. Phân phối điện.

5. Bán buôn điện.

6. Bán lẻ điện.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Thông tư này áp dụng cho tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động điện lực trong các lĩnh vực: Tư vấn chuyên ngành điện lực, phát điện, truyền tải điện, phân phối điện, bán buôn điện, bán lẻ điện.

Điều 3. Trường hợp miễn trừ giấy phép hoạt động điện lực

1. Phát điện để tự sử dụng không bán điện cho tổ chức, cá nhân khác.

2. Phát điện có công suất lắp đặt dưới 01 MW (01 MWp đối với nhà máy điện mặt trời lắp đặt tại 01 địa điểm và 01 điểm đầu nối) để bán điện cho tổ chức, cá nhân khác.

3. Kinh doanh điện tại vùng nông thôn, miền núi, hải đảo mua điện với công suất nhỏ hơn 50 kVA từ lưới điện phân phối để bán điện trực tiếp tới khách hàng sử dụng điện tại vùng nông thôn, miền núi, hải đảo.

4. Điều độ hệ thống điện quốc gia và điều hành giao dịch thị trường điện lực.

Điều 4. Nguyên tắc cấp giấy phép và thời hạn của giấy phép hoạt động điện lực

1. Trước giai đoạn thị trường bán lẻ điện cạnh tranh, giấy phép hoạt động điện lực lĩnh vực bán lẻ điện được cấp đồng thời với lĩnh vực phân phối điện.

2. Đối với đơn vị phát điện đăng ký hoạt động bán lẻ điện, không mua điện từ hệ thống điện quốc gia và có lưới điện để thực hiện hoạt động bán lẻ điện: Giấy phép hoạt động điện lực lĩnh vực bán lẻ điện được cấp đồng thời với lĩnh vực phát điện.

3. Giấy phép phát điện được cấp cho tổ chức là đơn vị sở hữu nhà máy điện đối với từng nhà máy. Trong trường hợp đơn vị sở hữu cho thuê khoán nhà máy điện, thuê quản lý vận hành hoặc giao quản lý vận hành, giấy phép hoạt động điện lực phải ghi rõ đơn vị nhận thuê khoán hoặc đơn vị quản lý vận hành.

4. Thời hạn tối đa trong giấy phép hoạt động điện lực cấp cho đơn vị hoạt động điện lực quy định tại bảng sau:

TT	Lĩnh vực hoạt động điện lực	Thời hạn của giấy phép
1	Tư vấn chuyên ngành điện lực	05 năm
2	Phát điện	
a)	Nhà máy điện lớn, có ý nghĩa đặc biệt quan trọng về kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh theo danh mục được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt	20 năm
b)	Nhà máy điện không thuộc danh mục nhà máy điện lớn, có ý nghĩa đặc biệt quan trọng về kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh được Thủ tướng Chính phủ phê	10 năm

TT	Lĩnh vực hoạt động điện lực	Thời hạn của giấy phép
	duyet	
3	Truyền tải điện	20 năm
4	Phân phối điện	10 năm
5	Bán buôn điện, bán lẻ điện	10 năm

5. Trường hợp tổ chức, cá nhân đề nghị thời hạn giấy phép hoạt động điện lực ngắn hơn thời hạn quy định tại Khoản 4 Điều này thì cấp theo thời hạn đề nghị.

6. Căn cứ điều kiện thực tế về hạng mục công trình điện, cơ quan cấp giấy phép hoạt động điện lực có thể cấp giấy phép hoạt động điện lực có thời hạn ngắn hơn thời hạn quy định tại Khoản 4 Điều này.

Điều 5. Phạm vi hoạt động trong lĩnh vực được cấp giấy phép hoạt động điện lực

1. Lĩnh vực tư vấn chuyên ngành điện lực có phạm vi hoạt động trong cả nước.
2. Lĩnh vực phát điện có phạm vi hoạt động cấp cho từng nhà máy điện.
3. Lĩnh vực truyền tải điện, phân phối điện có phạm vi hoạt động trong phạm vi quản lý, vận hành lưới điện cụ thể.
4. Lĩnh vực bán buôn điện, bán lẻ điện có phạm vi hoạt động theo phạm vi địa giới hành chính cụ thể.

Chương II

HỒ SƠ ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP HOẠT ĐỘNG ĐIỆN LỰC

Điều 6. Hồ sơ đề nghị cấp giấy phép trong lĩnh vực tư vấn chuyên ngành điện lực

1. Văn bản đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực theo Mẫu 01 quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư này.
2. Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Quyết định thành lập hoặc Giấy chứng nhận thành lập của tổ chức đề nghị cấp giấy phép.
3. Danh sách trích ngang các chuyên gia tư vấn chính theo Mẫu 3a quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư này; bản sao bằng tốt nghiệp, chứng chỉ hành nghề và hợp đồng lao động đã ký của chuyên gia tư vấn chính có tên trong danh sách với tổ chức tư vấn.
4. Danh mục các dự án có quy mô tương tự mà các chuyên gia tư vấn chính đã thực hiện.
5. Danh mục trang thiết bị, phương tiện kỹ thuật, phần mềm ứng dụng phục vụ công tác tư vấn.

Điều 7. Hồ sơ đề nghị cấp giấy phép trong lĩnh vực phát điện

1. Văn bản đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực theo Mẫu 01 quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư này.

2. Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của tổ chức đề nghị cấp giấy phép.

3. Danh sách trích ngang người trực tiếp quản lý kỹ thuật, đội ngũ trưởng ca nhà máy điện theo Mẫu 3b quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư này; bản sao bằng tốt nghiệp, thẻ an toàn điện và giấy chứng nhận vận hành được cấp điều độ có quyền điều khiển cấp cho đội ngũ trưởng ca theo Quy trình điều độ hệ thống điện quốc gia do Bộ Công Thương ban hành; hợp đồng thuê khoán nhà máy điện, hợp đồng thuê quản lý vận hành hoặc văn bản giao quản lý vận hành đối với trường hợp thuê khoán, cho thuê hoặc giao quản lý vận hành.

4. Bản sao quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư nhà máy điện, dự án đầu tư của cơ quan có thẩm quyền.

5. Bản sao Quyết định phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường hoặc văn bản xác nhận Kế hoạch bảo vệ môi trường dự án đầu tư nhà máy điện của cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật về môi trường.

6. Danh mục các thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động phải được kiểm định theo quy định của pháp luật.

7. Bản sao Văn bản thẩm duyệt về phòng cháy, chữa cháy; bản sao Biên bản nghiệm thu hoàn thành lắp đặt hệ thống phòng cháy, chữa cháy.

8. Bản sao Quyết định phê duyệt Quy trình vận hành hồ chứa của cơ quan có thẩm quyền (đối với nhà máy thủy điện).

9. Bản sao biên bản nghiệm thu hoàn thành lắp đặt tổ máy hoặc hệ thống pin năng lượng mặt trời; bản sao tài liệu xác định thông số chính của nhà máy điện (thông số tua bin, máy phát, máy biến áp chính).

10. Bản sao biên bản nghiệm thu hoàn thành lắp đặt hệ thống hạ tầng công nghệ thông tin, hạ tầng viễn thông phục vụ vận hành thị trường điện; bản sao biên bản nghiệm thu hoàn thành lắp đặt hệ thống SCADA phục vụ vận hành hệ thống điện và thị trường điện.

11. Bản sao biên bản nghiệm thu đập thủy điện; phương án bảo vệ đập, phương án ứng phó thiên tai và phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp; báo cáo kết quả kiểm định đập (đối với đập thủy điện đã đến kỳ kiểm định).

12. Trường hợp nhà máy điện, tổ máy phát điện dự phòng không nối lưới và chỉ phát điện để bán điện cho khách hàng khi sự cố mất điện từ lưới điện quốc gia, hồ sơ đề nghị cấp giấy phép được miễn trừ nội dung quy định tại Khoản 10 Điều này. Trường hợp nhà máy điện có hoạt động bán lẻ điện trực tiếp cho khách hàng sử dụng điện, hồ sơ đề nghị có thêm các nội dung sau: Danh sách khách hàng; sơ đồ lưới điện cung cấp điện cho khách hàng.

Điều 8. Hồ sơ đề nghị cấp giấy phép trong lĩnh vực truyền tải điện, phân phối điện

1. Văn bản đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực theo Mẫu 01 quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư này.

2. Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Quyết định thành lập hoặc Giấy chứng nhận thành lập của tổ chức đề nghị cấp giấy phép.

3. Danh sách trích ngang người trực tiếp quản lý kỹ thuật, đội ngũ trưởng ca vận hành theo Mẫu 3b quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư này; bản sao bằng tốt nghiệp, thẻ an toàn điện, giấy chứng nhận vận hành được cấp điều độ có quyền điều khiển cấp cho người có tên trong danh sách theo Quy trình điều độ hệ thống điện quốc gia do Bộ Công Thương ban hành.

4. Danh mục các hạng mục công trình lưới điện chính và phạm vi lưới điện do tổ chức đang quản lý. Trường hợp mua bán, sáp nhập, bàn giao không hoàn vốn tài sản lưới điện phải có Biên bản nghiệm thu theo quy định hoặc Biên bản bàn giao tài sản.

5. Bản sao tài liệu về đảm bảo điều kiện phòng cháy, chữa cháy theo quy định.

6. Bản sao Thoả thuận đấu nối vào hệ thống điện quốc gia; Bản đồ ranh giới lưới điện và phạm vi hoạt động.

Điều 9. Hồ sơ đề nghị cấp giấy phép trong lĩnh vực bán buôn điện, bán lẻ điện

1. Văn bản đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực theo Mẫu 01 quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư này.

2. Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Quyết định thành lập hoặc Giấy chứng nhận thành lập của tổ chức, cá nhân đề nghị cấp giấy phép.

3. Danh sách trích ngang người trực tiếp quản lý kinh doanh theo Mẫu 3b quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư này; bản sao bằng tốt nghiệp hoặc giấy chứng nhận tốt nghiệp, thẻ an toàn điện của người có tên trong danh sách.

Điều 10. Hồ sơ đề nghị sửa đổi, bổ sung giấy phép hoạt động điện lực

1. Trường hợp thay đổi tên, địa chỉ trụ sở của đơn vị được cấp giấy phép, hồ sơ bao gồm các nội dung sau:

a) Văn bản đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực theo Mẫu 01 quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư này;

b) Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Quyết định thành lập hoặc Giấy chứng nhận thành lập của tổ chức đề nghị cấp giấy phép.

2. Trường hợp tổ chức đề nghị cấp giấy phép nhận chuyên giao tài sản từ đơn vị đã được cấp giấy phép hoạt động điện lực, hồ sơ đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực của đơn vị nhận chuyên giao bao gồm:

a) Văn bản đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực theo Mẫu 01 quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư này;

b) Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Quyết định thành lập hoặc Giấy chứng nhận thành lập của tổ chức đề nghị cấp giấy phép;

c) Tài liệu chứng minh việc chuyển giao tài sản, tài liệu về đội ngũ trực tiếp quản lý kỹ thuật, quản lý vận hành.

Chương III

TRÌNH TỰ, THỦ TỤC CẤP VÀ THU HỒI GIẤY PHÉP HOẠT ĐỘNG ĐIỆN LỰC

Điều 11. Trình tự, thủ tục cấp, sửa đổi, bổ sung giấy phép hoạt động điện lực

1. Chậm nhất trước 15 ngày làm việc tính từ ngày dự kiến chính thức vận hành thương mại, tổ chức tham gia hoạt động phát điện phải nộp đầy đủ hồ sơ đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực.

2. Tổ chức, cá nhân đề nghị cấp, sửa đổi, bổ sung giấy phép hoạt động điện lực gửi cho cơ quan cấp giấy phép hoạt động điện lực 01 bộ hồ sơ theo quy định tại Chương II Thông tư này và chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của hồ sơ đề nghị cấp giấy phép.

3. Hình thức nộp hồ sơ được quy định như sau:

a) Đối với hồ sơ thuộc thẩm quyền cấp giấy phép của Bộ Công Thương và Cục Điều tiết điện lực: Thực hiện trên cổng Dịch vụ công trực tuyến.

Trong trường hợp hồ sơ điện tử có dung lượng lớn hoặc các tài liệu theo quy định của pháp luật không được gửi qua mạng thông tin điện tử thì có thể gửi trực tiếp hoặc qua đường dịch vụ bưu chính.

b) Đối với hồ sơ thuộc thẩm quyền cấp giấy phép của Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương: Thực hiện gửi trực tiếp, qua đường dịch vụ bưu chính hoặc trực tuyến trên trang thông tin điện tử của cơ quan cấp giấy phép hoạt động điện lực (nếu có).

4. Trình tự, thủ tục cấp, sửa đổi, bổ sung giấy phép hoạt động điện lực trực tuyến được thực hiện như sau:

a) Hồ sơ trực tuyến thực hiện theo hướng dẫn trên cổng Dịch vụ công trực tuyến của Bộ Công Thương, cụ thể như sau:

- Tổ chức, cá nhân đề nghị cấp giấy phép thực hiện đăng ký tài khoản trên Dịch vụ công trực tuyến theo địa chỉ: <http://online.moit.gov.vn>; sử dụng tài khoản đã đăng ký để khai báo và gửi hồ sơ trực tuyến;

- Trong thời hạn 15 ngày làm việc tính từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ trên cổng Dịch vụ công trực tuyến, cơ quan cấp giấy phép hoạt động điện lực có trách nhiệm thẩm định hồ sơ, kiểm tra tại cơ sở (nếu cần thiết) và cấp giấy phép hoạt động điện lực.

b) Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương hướng dẫn việc cấp giấy phép thuộc thẩm quyền theo hình thức trực tuyến (nếu có) phù hợp với quy định tại Thông tư này.

5. Trình tự, thủ tục cấp, sửa đổi, bổ sung giấy phép hoạt động điện lực không qua trực tuyến được thực hiện như sau:

a) Trong thời hạn 03 ngày làm việc tính từ ngày nhận được hồ sơ đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực, cơ quan cấp giấy phép hoạt động điện lực có trách nhiệm thông báo bằng văn bản cho tổ chức, cá nhân đề nghị cấp giấy phép nếu hồ sơ không đầy đủ, hợp lệ. Trong văn bản thông báo, phải nêu rõ lý do và yêu cầu bổ sung hoặc sửa đổi số liệu, tài liệu và các thông tin liên quan để hoàn thiện hồ sơ;

b) Trong thời hạn 05 ngày làm việc tính từ ngày nhận được yêu cầu bổ sung, sửa đổi số liệu, tài liệu và các thông tin liên quan của cơ quan cấp giấy phép hoạt động điện lực, tổ chức, cá nhân đề nghị cấp giấy phép phải bổ sung, sửa đổi số liệu, tài liệu, các thông tin liên quan và trả lời bằng văn bản.

Trong thời hạn 60 ngày tính từ ngày cơ quan cấp giấy phép hoạt động điện lực có văn bản yêu cầu sửa đổi, bổ sung mà tổ chức, cá nhân đề nghị cấp giấy phép không sửa đổi, bổ sung hồ sơ và trả lời bằng văn bản, cơ quan cấp giấy phép hoạt động điện lực có quyền trả lại hồ sơ đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực;

c) Trong thời hạn 15 ngày làm việc tính từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, cơ quan cấp giấy phép hoạt động điện lực có trách nhiệm thẩm định hồ sơ, kiểm tra tại cơ sở (nếu cần thiết) và cấp giấy phép hoạt động điện lực.

6. Trong quá trình thẩm định hồ sơ, kiểm tra thực tế nếu thấy tổ chức, cá nhân chưa đáp ứng đủ điều kiện theo quy định hoặc không tuân thủ các quy định của pháp luật có liên quan, cơ quan cấp giấy phép có quyền yêu cầu tổ chức, cá nhân đề nghị cấp giấy phép bổ sung để đáp ứng điều kiện hoặc từ chối cấp giấy phép bằng văn bản (nêu rõ lý do).

7. Giấy phép hoạt động điện lực được cấp gồm 03 bản chính: 01 bản giao cho đơn vị được cấp giấy phép, 02 bản lưu tại cơ quan cấp giấy phép hoạt động điện lực.

8. Trước khi giấy phép hoạt động điện lực hết thời hạn sử dụng 30 ngày, đơn vị điện lực được cấp giấy phép có nhu cầu tiếp tục hoạt động phải lập hồ sơ đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực theo quy định tại Khoản 2 Điều này và thực hiện trình tự, thủ tục đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực theo quy định.

9. Đối với trường hợp giấy phép bị mất hoặc bị hỏng, đơn vị điện lực phải đề nghị cơ quan cấp giấy phép cấp lại, trong đó nêu rõ lý do.

Điều 12. Thu hồi giấy phép hoạt động điện lực

1. Giấy phép hoạt động điện lực bị thu hồi trong trường hợp sau:

a) Đơn vị điện lực vi phạm Điều 37 Luật Điện lực;

b) Đơn vị điện lực có nhu cầu ngừng hoạt động hoặc chuyển giao hoạt động được cấp phép cho đơn vị khác;

c) Khi có đề nghị của cơ quan nhà nước có thẩm quyền do đơn vị điện lực vi phạm các quy định của pháp luật có liên quan;

d) Đơn vị phát điện không thực hiện quy định tại Khoản 7, Khoản 8 Điều 15 Thông tư này;

đ) Đơn vị điện lực vi phạm quy định tại Điểm a Khoản 11 Điều 15 Thông tư này.

2. Giấy phép hoạt động điện lực bị thu hồi theo từng lĩnh vực, phạm vi hoạt động. Đơn vị điện lực bị thu hồi có trách nhiệm lập hồ sơ đề nghị sửa đổi giấy phép hoạt động điện lực phù hợp với quyết định thu hồi giấy phép.

3. Cơ quan cấp giấy phép hoạt động điện lực có thẩm quyền thu hồi giấy phép hoạt động điện lực thuộc thẩm quyền cấp giấy phép của mình.

4. Trình tự ra quyết định thu hồi giấy phép hoạt động điện lực

a) Trường hợp đơn vị điện lực vi phạm Điều 37 Luật Điện lực, Khoản 4 Điều 15 Thông tư này và cơ quan ra quyết định xử phạt là cơ quan cấp giấy phép hoạt động điện lực, cơ quan cấp giấy phép hoạt động điện lực có trách nhiệm ra quyết định thu hồi giấy phép hoạt động điện lực đồng thời với quyết định xử phạt vi phạm;

b) Trường hợp đơn vị điện lực vi phạm Điều 37 Luật Điện lực, Khoản 4 Điều 15 Thông tư này và cơ quan ra quyết định xử phạt không phải là cơ quan cấp giấy phép hoạt động điện lực, cơ quan cấp giấy phép hoạt động điện lực có trách nhiệm ra quyết định thu hồi giấy phép hoạt động điện lực theo thời hạn ghi trong quyết định xử phạt vi phạm. Trường hợp không thu hồi, cơ quan cấp giấy phép hoạt động điện lực có trách nhiệm trả lời bằng văn bản (nêu rõ lý do) cho người ra quyết định xử phạt vi phạm;

c) Trường hợp đơn vị điện lực vi phạm quy định tại Điểm a Khoản 11 Điều 15 Thông tư này, cơ quan cấp giấy phép hoạt động điện lực có quyền ra quyết định thu hồi giấy phép hoạt động điện lực;

d) Trường hợp đơn vị điện lực có nhu cầu ngừng hoạt động hoặc chuyển giao hoạt động được cấp giấy phép cho tổ chức, cá nhân khác, trong thời hạn 30 ngày làm việc tính từ ngày nhận được văn bản đề nghị của đơn vị điện lực hoặc đề nghị của cơ quan có thẩm quyền và các tài liệu liên quan, cơ quan cấp giấy phép hoạt động điện lực có trách nhiệm ra quyết định thu hồi giấy phép hoạt động điện lực.

5. Trong thời hạn 02 ngày làm việc tính từ ngày ra quyết định thu hồi giấy phép hoạt động điện lực, cơ quan cấp giấy phép hoạt động điện lực có trách nhiệm gửi quyết định thu hồi đến đơn vị điện lực bị thu hồi giấy phép và các cơ quan, đơn vị liên quan; công bố thông tin thu hồi giấy phép trên trang thông tin điện tử của cơ quan cấp giấy phép hoạt động điện lực.

Chương IV

THẨM QUYỀN CẤP VÀ QUẢN LÝ SỬ DỤNG GIẤY PHÉP HOẠT ĐỘNG ĐIỆN LỰC

Điều 13. Thẩm quyền cấp giấy phép hoạt động điện lực

1. Bộ Công Thương cấp giấy phép hoạt động điện lực đối với các lĩnh vực sau:

a) Hoạt động phát điện đối với nhà máy điện lớn, có ý nghĩa đặc biệt quan

trọng về kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh trong danh mục được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt;

b) Hoạt động truyền tải điện.

2. Cục Điều tiết điện lực cấp giấy phép hoạt động điện lực đối với các lĩnh vực sau:

a) Hoạt động phát điện đối với nhà máy điện có quy mô công suất từ 03 MW trở lên không thuộc trường hợp quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều này;

b) Hoạt động phân phối điện;

c) Hoạt động bán buôn điện;

d) Hoạt động bán lẻ điện;

đ) Tư vấn chuyên ngành điện lực.

3. Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương cấp, thu hồi hoặc ủy quyền cho Sở Công Thương cấp, thu hồi giấy phép hoạt động điện lực đối với các lĩnh vực sau:

a) Hoạt động phát điện đối với nhà máy điện có quy mô công suất dưới 03 MW đặt tại địa phương;

b) Hoạt động phân phối điện đến cấp điện áp 35 kV tại địa phương;

c) Hoạt động bán lẻ điện đến cấp điện áp 0,4 kV tại địa phương;

d) Tư vấn chuyên ngành điện lực bao gồm:

- Tư vấn đầu tư xây dựng công trình đường dây và trạm biến áp có cấp điện áp đến 35 kV, đăng ký doanh nghiệp tại địa phương;

- Tư vấn giám sát thi công công trình đường dây và trạm biến áp có cấp điện áp đến 35 kV, đăng ký doanh nghiệp tại địa phương.

4. Trường hợp tổ chức, cá nhân đề nghị cấp giấy phép cho nhiều hoạt động trong lĩnh vực tư vấn chuyên ngành điện lực, trong đó có ít nhất một hoạt động thuộc thẩm quyền của Cục Điều tiết điện lực thì giấy phép hoạt động điện lực cho các hoạt động này do Cục Điều tiết điện lực cấp.

Điều 14. Trách nhiệm của cơ quan cấp giấy phép hoạt động điện lực

1. Tiếp nhận, thẩm định, kiểm tra và quản lý hồ sơ đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực. Hướng dẫn tổ chức, cá nhân đề nghị cấp giấy phép thực hiện đúng nội dung, trình tự, thủ tục đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực tại Thông tư này.

2. Giải quyết các khiếu nại về giấy phép hoạt động điện lực theo thẩm quyền.

3. Kiểm tra, giám sát việc duy trì các điều kiện trong giấy phép hoạt động điện lực.

4. Thu hồi giấy phép hoạt động điện lực thuộc thẩm quyền theo trình tự quy định tại Điều 12 Thông tư này.

5. Kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý đơn vị điện lực vi phạm quy định của pháp luật.

Điều 15. Trách nhiệm của đơn vị điện lực được cấp giấy phép hoạt động điện lực

1. Hoạt động điện lực theo đúng nội dung quy định trong giấy phép.
2. Đề nghị sửa đổi, bổ sung giấy phép trong trường hợp thay đổi về tên, địa chỉ trụ sở, loại hình hoạt động, đơn vị quản lý vận hành, phạm vi hoạt động, thời hạn của giấy phép.
3. Duy trì các điều kiện hoạt động điện lực đã đăng ký và được cấp phép trong suốt thời gian hoạt động.
4. Tuân thủ các quy định của pháp luật có liên quan.
5. Nộp đầy đủ các loại phí liên quan tới giấy phép hoạt động điện lực theo quy định của pháp luật.
6. Không cho thuê, cho mượn, tự sửa chữa nội dung giấy phép hoạt động điện lực.
7. Trước ngày vận hành thương mại các đơn vị phát điện có trách nhiệm hoàn thành:
 - a) Ký kết Hợp đồng mua bán điện theo quy định (trừ các nhà máy thủy điện thuộc Danh mục nhà máy điện lớn, có ý nghĩa đặc biệt quan trọng về kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh do Thủ tướng Chính phủ phê duyệt và Danh mục các nhà máy điện phối hợp vận hành với nhà máy điện lớn, có ý nghĩa đặc biệt quan trọng về kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh do Bộ Công Thương phê duyệt; các nhà máy thủy điện hạch toán phụ thuộc các Tổng công ty Điện lực theo Văn bản đề xuất của Tập đoàn Điện lực Việt Nam);
 - b) Hệ thống SCADA phục vụ vận hành hệ thống điện theo quy định;
 - c) Hệ thống hạ tầng công nghệ thông tin, hạ tầng viễn thông phục vụ vận hành thị trường điện (đối với các nhà máy tham gia thị trường điện);
 - d) Các nội dung quy định khác về quản lý, vận hành nhà máy điện tại các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan.
8. Trong thời hạn 12 tháng tính từ ngày được cấp giấy phép hoạt động điện lực lĩnh vực phát điện, đơn vị được cấp giấy phép có trách nhiệm nộp bổ sung các nội dung sau:
 - a) Bản sao Văn bản nghiệm thu về hệ thống phòng cháy, chữa cháy của cơ quan có thẩm quyền;
 - b) Bản sao biên bản nghiệm thu kết nối tín hiệu hệ thống SCADA phục vụ vận hành hệ thống và thị trường điện theo quy định;
 - c) Bản sao biên bản nghiệm thu đưa vào vận hành hệ thống hạ tầng công nghệ thông tin, hạ tầng viễn thông phục vụ vận hành thị trường điện theo quy định;
 - d) Bản sao các quyết định phê duyệt của cơ quan có thẩm quyền đối với các phương án về quản lý an toàn đập và bản báo cáo kiểm định an toàn đập theo quy định (đối với nhà máy thủy điện).
9. Chịu sự kiểm tra, thanh tra và chấp hành quyết định xử lý của cơ quan

nhà nước có thẩm quyền về việc sử dụng giấy phép và duy trì các điều kiện hoạt động đã đăng ký.

10. Lưu giữ giấy phép hoạt động điện lực đã được cấp tại trụ sở đơn vị.

11. Trách nhiệm báo cáo

a) Báo cáo cơ quan cấp giấy phép hoạt động điện lực trong thời hạn 30 ngày tính từ ngày thay đổi địa chỉ trụ sở trong giấy phép hoạt động điện lực;

b) Báo cáo ngay với cơ quan cấp giấy phép trong trường hợp Giấy phép hoạt động điện lực bị mất hoặc bị hỏng;

c) Trước ngày 01 tháng 3 hàng năm, báo cáo cơ quan cấp giấy phép hoạt động điện lực, Sở Công Thương tại địa phương về việc thực hiện duy trì điều kiện hoạt động trong lĩnh vực được cấp phép và tình hình hoạt động điện lực của năm trước theo các Mẫu 4a, 4b, 4c và 4d quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư này;

d) Báo cáo cơ quan cấp giấy phép hoạt động điện lực trong thời hạn 60 ngày trước ngày ngừng hoạt động điện lực hoặc chuyển giao hoạt động điện lực;

đ) Báo cáo và cung cấp đầy đủ, chính xác các thông tin khi cơ quan cấp giấy phép, cơ quan có thẩm quyền yêu cầu.

Điều 16. Quy định về quản lý, vận hành nhà máy điện trong trường hợp cho thuê khoán nhà máy, thuê hoặc giao quản lý vận hành

1. Chủ đầu tư nhà máy điện phải chịu trách nhiệm về các nghĩa vụ liên quan đến quá trình đầu tư, vận hành nhà máy điện theo quy định của pháp luật.

2. Đơn vị được thuê khoán nhà máy điện, được thuê hoặc giao quản lý vận hành hoặc được ủy quyền quản lý vận hành nhà máy điện có trách nhiệm thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ liên quan đến quá trình vận hành nhà máy theo nội dung trong hợp đồng thuê khoán, thuê hoặc giao quản lý vận hành nhà máy điện.

Chương V

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 17. Thực hiện công tác kiểm tra

1. Cục Điều tiết điện lực có trách nhiệm kiểm tra việc thực hiện Thông tư này trong phạm vi cả nước; giải quyết các vướng mắc và đề xuất các nội dung để báo cáo Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung Thông tư này.

2. Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương kiểm tra việc thực hiện Thông tư này trong phạm vi quản lý; giải quyết các vướng mắc và kiến nghị Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung Thông tư này.

Điều 18. Trách nhiệm thực hiện

1. Cục Điều tiết điện lực là cơ quan tiếp nhận và giải quyết các thủ tục thẩm định hồ sơ đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực và thực hiện trình tự thu hồi giấy phép hoạt động điện lực đối với giấy phép thuộc thẩm quyền cấp của Cục Điều tiết điện lực và Bộ Công Thương.

2. Sở Công Thương là cơ quan tiếp nhận và giải quyết các thủ tục thẩm

định hồ sơ đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực, thực hiện trình tự thu hồi giấy phép hoạt động điện lực đối với giấy phép thuộc thẩm quyền cấp của Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khi được ủy quyền.

3. Đơn vị được cấp giấy phép hoạt động điện lực có trách nhiệm gửi bản sao Giấy phép hoạt động điện lực đã được cấp đến cơ quan quản lý nhà nước trong lĩnh vực hoạt động điện lực tại địa phương để báo cáo trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày được cấp giấy phép.

4. Trước ngày 01 tháng 3 hàng năm, Sở Công Thương báo cáo Bộ Công Thương, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương về tình hình cấp và thu hồi giấy phép hoạt động điện lực tại địa phương của năm trước.

Điều 19. Hiệu lực thi hành

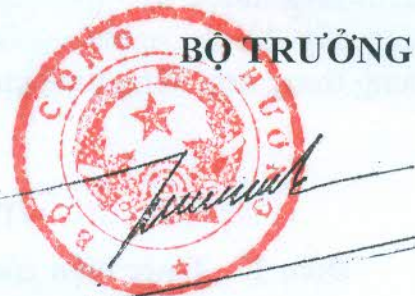
1. Thông tư này có hiệu lực từ ngày 06 tháng 12 năm 2018. Thông tư số 12/2017/TT-BCT ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về trình tự, thủ tục cấp, thu hồi giấy phép hoạt động điện lực hết hiệu lực từ ngày Thông tư này có hiệu lực.

2. Đối với trường hợp sửa đổi, bổ sung giấy phép hoạt động điện lực do thay đổi tên, trụ sở và chuyển giao tài sản của đơn vị đã được cấp giấy phép, giấy phép đã được cấp tiếp tục có hiệu lực đến khi được cấp giấy phép hoạt động điện lực mới.

3. Các đơn vị điện lực đã được cấp giấy phép hoạt động điện lực trước thời điểm Thông tư này có hiệu lực được tiếp tục thực hiện theo nội dung, thời hạn đã quy định trong giấy phép và có trách nhiệm tuân thủ quy định tại Thông tư này và pháp luật có liên quan ban hành sau thời điểm cấp giấy phép./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Chính phủ;
- Văn phòng Tổng bí thư;
- Văn phòng TƯ và các Ban của Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- UBND tỉnh, thành phố trực thuộc TƯ;
- Sở Công Thương tỉnh, thành phố trực thuộc TƯ;
- Viện Kiểm sát Nhân dân tối cao;
- Tòa án Nhân dân tối cao;
- Bộ trưởng, các Thứ trưởng Bộ Công Thương;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL (Bộ Tư pháp);
- Công báo;
- Kiểm toán nhà nước;
- Website: Chính phủ, Bộ Công Thương;
- Tập đoàn Điện lực Việt Nam;
- Lưu: VT, PC, ĐTĐL.



Trần Tuấn Anh

Phụ lục

MẪU GIẤY PHÉP VÀ VĂN BẢN TRONG HOẠT ĐỘNG CẤP PHÉP

(Ban hành kèm theo Thông tư số .../2018/TT-BCT ngày ... tháng ... năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về trình tự, thủ tục cấp, thu hồi giấy phép hoạt động điện lực)

STT	TÊN MẪU
Mẫu 01	Văn bản đề nghị cấp, sửa đổi, bổ sung giấy phép hoạt động điện lực
Mẫu 2a	Giấy phép do Bộ Công Thương cấp
Mẫu 2b	Giấy phép do Cục Điều tiết điện lực cấp
Mẫu 2c	Giấy phép do Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương cấp
Mẫu 2d	Giấy phép do Sở Công Thương cấp
Mẫu 3a	Danh sách trích ngang các chuyên gia tư vấn chính lĩnh vực tư vấn chuyên ngành điện lực
Mẫu 3b	Danh sách trích ngang cán bộ quản lý, vận hành
Mẫu 4a	Báo cáo duy trì các điều kiện giấy phép hoạt động điện lực lĩnh vực phát điện
Mẫu 4b	Báo cáo duy trì các điều kiện giấy phép hoạt động điện lực lĩnh vực truyền tải điện, phân phối điện
Mẫu 4c	Báo cáo duy trì các điều kiện giấy phép hoạt động điện lực lĩnh vực bán buôn điện, phân phối và bán lẻ điện
Mẫu 4d	Báo cáo duy trì các điều kiện giấy phép hoạt động điện lực lĩnh vực tư vấn chuyên ngành điện lực

(TÊN TỔ CHỨC ĐỀ NGHỊ)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: .../...

..., ngày ... tháng ... năm ...

ĐỀ NGHỊ

Cấp, sửa đổi, bổ sung, cấp lại giấy phép hoạt động điện lực

Kính gửi: ¹.....

Tên tổ chức đề nghị:

Cơ quan cấp trên trực tiếp (nếu có):.....

Có trụ sở chính tại:.....Điện thoại:..... Fax:.....; Email:.....

Thành lập theo Giấy phép đầu tư/Quyết định thành lập số:.....
ngày ... tháng ... năm ...

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp do ... cấp, mã số doanh nghiệp
....., đăng ký lần ... ngày ... tháng ... năm ...

Giấy phép hoạt động điện lực số: do cấp ngày
..... (nếu có).

Ngành nghề đăng ký kinh doanh:.....

Đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực cho lĩnh vực, phạm vi, thời hạn
hoạt động sau đây:

-
-

Các giấy tờ kèm theo:

-
-

Đề nghị ²... cấp giấy phép hoạt động điện lực cho ... (tên tổ chức đề nghị).

...(Tên tổ chức) xin cam đoan hoạt động đúng lĩnh vực và phạm vi được
cấp phép, đồng thời tuân thủ các quy định trong giấy phép hoạt động điện lực./.

LÃNH ĐẠO

(Ký tên, đóng dấu)

¹ Gửi cơ quan tiếp nhận và giải quyết các thủ tục thẩm định hồ sơ hoặc cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép: Sở Công Thương, Cục Điều tiết điện lực, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Bộ Công Thương.

² Gửi cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép: Sở Công Thương, Cục Điều tiết điện lực, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Bộ Công Thương.

BỘ CÔNG THƯƠNG CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: ... /GP-BCT

Hà Nội, ngày ... tháng ... năm ...

GIẤY PHÉP HOẠT ĐỘNG ĐIỆN LỰC

BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG THƯƠNG

Căn cứ Nghị định số 98/2017/NĐ-CP ngày 18 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương;

Căn cứ Luật Điện lực ngày 03 tháng 12 năm 2004; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Điện lực ngày 20 tháng 11 năm 2012;

Căn cứ Nghị định số 137/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Điện lực và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Điện lực;

Căn cứ Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 01 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương;

Căn cứ Thông tư số .../2018/TT-BCT ngày ... tháng ... năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về trình tự, thủ tục cấp, thu hồi giấy phép hoạt động điện lực;

Xét hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép hoạt động điện lực của ... (*tên tổ chức đề nghị cấp giấy phép*);

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Điều tiết điện lực,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cấp phép hoạt động điện lực cho:

1. Tên tổ chức:
2. Cơ quan cấp trên trực tiếp (*nếu có*):.....
3. Đơn vị trực tiếp quản lý, vận hành (*đối với lĩnh vực phát điện nếu có*):
4. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp do ... cấp, mã số doanh nghiệp, đăng ký lần ... ngày ... tháng ... năm ...
5. Trụ sở chính:.....; Điện thoại:.....; Fax:..... Email:.....

Điều 2. Lĩnh vực hoạt động

1.
2.

Điều 3. Phạm vi và thời hạn hoạt động

1. Lĩnh vực 1:³

Thời hạn đến ngày ... tháng ... năm

2. Lĩnh vực 2:

Thời hạn đến ngày ... tháng ... năm

Điều 4. Trách nhiệm của đơn vị điện lực được cấp giấy phép

1.... (*Đơn vị điện lực được cấp giấy phép*) có nghĩa vụ tham gia thị trường điện lực theo quy định về vận hành thị trường điện do Bộ Công Thương ban hành;

2.... (*Đơn vị điện lực được cấp giấy phép*) có nghĩa vụ duy trì điều kiện hoạt động được cấp phép và báo cáo cơ quan cấp giấy phép theo quy định;

3.... (*Đơn vị điện lực được cấp giấy phép*) có nghĩa vụ thực hiện các quy định tại Luật Điện lực, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Điện lực và các văn bản hướng dẫn thi hành; thực hiện các quy định của pháp luật khác có liên quan.

Điều 5. Hiệu lực thi hành

Giấy phép hoạt động điện lực này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

BỘ TRƯỞNG

(Ký tên, đóng dấu)

³ Ghi cụ thể thông tin về phạm vi hoạt động của từng lĩnh vực; riêng đối với lĩnh vực hoạt động phát điện cần ghi chi tiết về các thông số chính của nhà máy điện (tổng công suất, thông số kỹ thuật chính của tổ máy, máy biến áp chính, trạm biến áp tăng áp, thông tin về đầu nối nhà máy).

Số: /GP-ĐTĐL

Hà Nội, ngày ... tháng ... năm ...

GIẤY PHÉP HOẠT ĐỘNG ĐIỆN LỰC

CỤC TRƯỞNG CỤC ĐIỀU TIẾT ĐIỆN LỰC

Căn cứ Quyết định số 3771/QĐ-BCT ngày 02 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Điều tiết điện lực;

Căn cứ Luật Điện lực ngày 03 tháng 12 năm 2004; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Điện lực ngày 20 tháng 11 năm 2012;

Căn cứ Nghị định số 137/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Điện lực và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Điện lực;

Căn cứ Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 01 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương;

Căn cứ Thông tư số .../2018/TT-BCT ngày ... tháng ... năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về trình tự, thủ tục cấp, thu hồi giấy phép hoạt động điện lực;

Xét hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép hoạt động điện lực của ... (*tên tổ chức đề nghị cấp giấy phép*);

Theo đề nghị của Trưởng phòng Cấp phép và Quan hệ công chúng,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cấp phép hoạt động điện lực cho:

1. Tên tổ chức:
2. Cơ quan cấp trên trực tiếp (*nếu có*):.....
3. Đơn vị trực tiếp quản lý, vận hành (*đối với lĩnh vực phát điện nếu có*):
4. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp do ... cấp, mã số doanh nghiệp, đăng ký lần ... ngày ... tháng ... năm ...
hoặc Quyết định thành lập số:, ngày ... tháng ... năm.....
5. Trụ sở chính:.....; Điện thoại:.....; Fax:..... Email:.....

Điều 2. Lĩnh vực hoạt động

1.

2.

Điều 3. Phạm vi và thời hạn hoạt động

Lĩnh vực 1:⁴

Thời hạn đến ngày ... tháng ... năm

Lĩnh vực 2:

Thời hạn đến ngày ... tháng ... năm

Điều 4. Trách nhiệm của đơn vị điện lực được cấp giấy phép

1.... (*Đơn vị điện lực được cấp giấy phép*) có nghĩa vụ tham gia thị trường điện theo quy định về vận hành thị trường điện do Bộ Công Thương ban hành;

2.... (*Đơn vị điện lực được cấp giấy phép*) có nghĩa vụ duy trì điều kiện hoạt động được cấp phép và báo cáo cơ quan cấp giấy phép theo quy định;

3. ... (*Đơn vị điện lực được cấp giấy phép*) có nghĩa vụ thực hiện các quy định tại Luật Điện lực, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Điện lực và các văn bản hướng dẫn thi hành; thực hiện các quy định của pháp luật khác có liên quan.

Điều 5. Hiệu lực thi hành

Giấy phép hoạt động điện lực này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

CỤC TRƯỞNG

(*Ký tên, đóng dấu*)

⁴ Ghi cụ thể thông tin về phạm vi hoạt động của từng lĩnh vực; riêng đối với lĩnh vực hoạt động phát điện cần ghi chi tiết về các thông số chính của nhà máy điện (tổng công suất, thông số kỹ thuật chính của tổ máy, máy biến áp chính, trạm biến áp tăng áp, thông tin về đầu nối nhà máy).

UBND TỈNH/ THÀNH
PHỐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

... , ngày ... tháng ... năm ...

Số: ... /GP-UBND

GIẤY PHÉP HOẠT ĐỘNG ĐIỆN LỰC

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH/ THÀNH PHỐ ...

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Điện lực ngày 03 tháng 12 năm 2004; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Điện lực ngày 20 tháng 11 năm 2012;

Căn cứ Nghị định số 137/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Điện lực và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Điện lực;

Căn cứ Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 01 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương;

Căn cứ Thông tư số .../2018/TT-BCT ngày ... tháng ... năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về trình tự, thủ tục cấp, thu hồi giấy phép hoạt động điện lực;

Xét hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép hoạt động điện lực của... (*tên tổ chức đề nghị cấp giấy phép*);

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cấp phép hoạt động điện lực cho:

1. Tên tổ chức:
2. Cơ quan cấp trên trực tiếp (*nếu có*):.....
3. Đơn vị trực tiếp quản lý, vận hành (*đối với lĩnh vực phát điện nếu có*):
4. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp do ... cấp, mã số doanh nghiệp, đăng ký lần ... ngày ... tháng ... năm ...
hoặc Quyết định thành lập số:, ngày ... tháng ... năm...
5. Trụ sở chính:.....; Điện thoại:.....; Fax:..... Email:.....

Điều 2. Lĩnh vực hoạt động

1.
2.

Điều 3. Phạm vi và thời hạn hoạt động

Lĩnh vực 1:⁵

Thời hạn đến ngày ... tháng ... năm

Lĩnh vực 2:

Thời hạn đến ngày ... tháng ... năm

Điều 6. Trách nhiệm của đơn vị điện lực được cấp giấy phép

1. ... (*Đơn vị điện lực được cấp giấy phép*) có nghĩa vụ duy trì điều kiện hoạt động được cấp phép và báo cáo cơ quan cấp giấy phép theo quy định;

2. ... (*Đơn vị điện lực được cấp giấy phép*) có nghĩa vụ thực hiện các quy định tại Luật Điện lực, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Điện lực và các văn bản hướng dẫn thi hành; thực hiện các quy định của pháp luật khác có liên quan.

Điều 7. Hiệu lực thi hành

Giấy phép hoạt động điện lực này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

TM. UBND TỈNH/THÀNH PHỐ...

CHỦ TỊCH

(Ký tên, đóng dấu)

⁵ Ghi cụ thể thông tin về phạm vi hoạt động của từng lĩnh vực; riêng đối với lĩnh vực hoạt động phát điện cần ghi chi tiết về các thông số chính của nhà máy điện (tổng công suất, thông số kỹ thuật chính của tổ máy, máy biến áp chính, trạm biến áp tăng áp, thông tin về đầu nối nhà máy).

UBND TỈNH/THÀNH
PHỐ.....
SỞ CÔNG THƯƠNG
TỈNH/THÀNH PHỐ...

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

... , ngày ... tháng ... năm ...

Số : ... /GP-SCT

GIẤY PHÉP HOẠT ĐỘNG ĐIỆN LỰC

GIÁM ĐỐC SỞ CÔNG THƯƠNG TỈNH/THÀNH PHỐ...

Căn cứ Quyết định số ... ngày ... tháng ... năm ... của UBND tỉnh/ thành phố ... về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, ... của Sở Công Thương tỉnh/ thành phố...;

Căn cứ Luật Điện lực ngày 03 tháng 12 năm 2004; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Điện lực ngày 20 tháng 11 năm 2012;

Căn cứ Nghị định số 137/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Điện lực và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Điện lực;

Căn cứ Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 01 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương;

Căn cứ Thông tư số .../2018/TT-BCT ngày ... tháng ... năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về trình tự, thủ tục cấp, thu hồi giấy phép hoạt động điện lực;

Căn cứ Quyết định số ... ngày ... tháng ... năm ... của UBND ... về việc ủy quyền cấp Giấy phép hoạt động điện lực;

Xét hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép hoạt động điện lực của ... (*tên tổ chức đề nghị cấp giấy phép*);

Theo đề nghị của Trưởng phòng ...,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cấp phép hoạt động điện lực cho:

1. Tên tổ chức:
2. Cơ quan cấp trên trực tiếp (*nếu có*):.....
3. Đơn vị trực tiếp quản lý, vận hành (*đối với lĩnh vực phát điện nếu có*):
4. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp do ... cấp, mã số doanh nghiệp, đăng ký lần ... ngày ... tháng ... năm ...
hoặc Quyết định thành lập số:, ngày ... tháng ... năm...

5. Trụ sở chính:.....; Điện thoại:.....; Fax:..... Email:.....

Điều 2. Lĩnh vực hoạt động

1.

2.

Điều 3. Phạm vi và thời hạn hoạt động

Lĩnh vực 1:⁶

Thời hạn đến ngày ... tháng ... năm

Lĩnh vực 2:

Thời hạn đến ngày ... tháng ... năm

Điều 4. Trách nhiệm của đơn vị điện lực được cấp giấy phép

1. ... (*Đơn vị điện lực được cấp giấy phép*) có nghĩa vụ duy trì điều kiện hoạt động được cấp phép và báo cáo cơ quan cấp giấy phép theo quy định;

2. ... (*Đơn vị điện lực được cấp giấy phép*) có nghĩa vụ thực hiện các quy định tại Luật Điện lực, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Điện lực và các văn bản hướng dẫn thi hành; thực hiện các quy định của pháp luật khác có liên quan.

Điều 5. Hiệu lực thi hành

Giấy phép hoạt động điện lực này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

GIÁM ĐỐC

(Ký tên, đóng dấu)

⁶ Ghi cụ thể thông tin về phạm vi hoạt động của từng lĩnh vực; riêng đối với lĩnh vực hoạt động phát điện cần ghi chi tiết về các thông số chính của nhà máy điện (tổng công suất, thông số kỹ thuật chính của tổ máy, máy biến áp chính, trạm biến áp tăng áp, thông tin về đầu nối nhà máy).

DANH SÁCH TRÍCH NGANG
CÁC CHUYÊN GIA TƯ VẤN CHÍNH LĨNH VỰC TƯ VẤN CHUYÊN NGÀNH ĐIỆN LỰC

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Quê quán	Mã số định danh (nếu có)	Chức vụ	Trình độ chuyên môn	Thâm niên công tác trong lĩnh vực tư vấn (năm)	Công trình đã tham gia	Chứng chỉ hành nghề
1									
2									
3									
4									
5									

DANH SÁCH TRÍCH NGANG CÁN BỘ QUẢN LÝ, VẬN HÀNH

(Cho lĩnh vực hoạt động phát điện, truyền tải điện, phân phối điện, bán buôn điện, bán lẻ điện)

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Quê quán	Mã số định danh (nếu có)	Chức vụ	Trình độ chuyên môn	Số năm công tác trong lĩnh vực đề nghị cấp phép	Ghi chú
I.	Người trực tiếp quản lý kỹ thuật, trực tiếp quản lý kinh doanh							
1								
2								
4								
II	Đội ngũ trưởng ca vận hành (đối với hoạt động phát điện, phân phối, truyền tải điện)							
1								
2								
3								
4								
5								
6								

**BÁO CÁO DUY TRÌ ĐIỀU KIỆN GIẤY PHÉP HOẠT ĐỘNG ĐIỆN LỰC
LĨNH VỰC PHÁT ĐIỆN**
CƠ QUAN CẤP TRÊN TRỰC TIẾP (nếu có) CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
(TÊN ĐƠN VỊ BÁO CÁO)

Số: .../...

..., ngày ... tháng ... năm ...

BÁO CÁO

**Về việc duy trì các điều kiện giấy phép hoạt động
điện lực lĩnh vực phát điện và hoạt động điện lực năm ...**

Kính gửi:

- Cục Điều tiết điện lực;
- Sở Công Thương tỉnh/thành phố ...

Tên đơn vị được cấp phép:

Cơ quan cấp trên trực tiếp (nếu có):.....

Đăng ký trụ sở chính tại:.....Điện thoại:.....Fax:.....; Email:.....

Văn phòng đại diện, trụ sở giao dịch (nếu có) tại:.....Điện thoại:.....Fax:.....; Email:.....

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp do ... cấp, mã số doanh nghiệp, đăng ký lần ... ngày ... tháng ... năm ...

Giấy phép hoạt động điện lực số: do cấp ngàycho các lĩnh vực hoạt động sau:

-, thời hạn đến ngày tháng năm ...

-, thời hạn đến ngày tháng năm ...

Tên nhà máy được cấp phép hoạt động:

Công suất lắp đặt của nhà máy:

Cấp điện áp đầu nối với hệ thống điện quốc gia:

I. BÁO CÁO DUY TRÌ ĐIỀU KIỆN ĐÃ ĐƯỢC CẤP PHÉP

1. Trang thiết bị công nghệ, phương tiện phục vụ phát điện (khi có thay đổi)

1.1 Tình trạng hoạt động của các thiết bị chính trong nhà máy: Tua bin, máy phát, máy biến áp chính...

1.2 Báo cáo chi tiết các thiết bị nếu có thay đổi ảnh hưởng đến công suất phát định mức, thay đổi các thông số chính của nhà máy (nếu có)

2. Người trực tiếp quản lý kỹ thuật vận hành, đội ngũ trưởng ca

2.1 Người trực tiếp quản lý kỹ thuật vận hành

TT	Họ tên	Trình độ chuyên môn	Số năm công tác trong lĩnh vực phát điện	Ghi chú
1				
...				

2.2 Đội ngũ trưởng ca

TT	Họ tên	Trình độ chuyên môn	Số, ngày cấp của Giấy chứng nhận vận hành	Số, ngày cấp của quyết định công nhận chức danh trưởng ca	Ghi chú
1					
2					
...					

3. Hệ thống hạ tầng công nghệ thông tin, hệ thống điều khiển giám sát, thu thập dữ liệu phù hợp với yêu cầu của hệ thống điện theo quy định của pháp luật.

3.1 Hệ thống thông tin liên lạc:

TT	Thiết bị	Không có	Không sử dụng được	Đang sử dụng bình thường	Ghi chú
1	Kênh trực thông (hotline)				
2	Điện thoại				
3	Máy fax (hoặc thiết bị có chức năng tương tự)				
4	Hệ thống quản lý lệnh điều độ (DIM)				
...					

3.2 Hệ thống SCADA (áp dụng cho nhà máy điện có công suất từ 10 MW trở lên hoặc đầu nối lưới điện 110 kV trở lên hoặc có thỏa thuận lắp đặt SCADA trong thỏa thuận đầu nối)

- Tình trạng kết nối đến các cấp điều độ có quyền điều khiển:
- Số lượng tín hiệu đang kết nối/tổng số tín hiệu SCADA:
- Số lần mất kết nối hoàn toàn trong năm:
- Tổng thời gian mất kết nối trong năm (giờ):

3.3 Hệ thống đo đếm điện năng:

TT	Thiết bị	Không có	Không sử dụng được	Đang sử dụng tốt	Cấp chính xác (của Công tơ, CT, VT)	Ghi chú
1	Hệ thống đo đếm					

	điện năng chính					
2	Hệ thống đo đếm dự phòng 1					
3	Hệ thống đo đếm dự phòng 2					
4	Hệ thống thu thập dữ liệu đo đếm từ xa					Ghi tên các đơn vị thu thập dữ liệu đo xa

4. Hệ thống hạ tầng công nghệ thông tin phục vụ thị trường điện (*Đối với các đơn vị tham gia thị trường điện*).

TT	Hệ thống	Tình trạng trang bị (thay thế mới, nâng cấp - nếu có)	Tình trạng vận hành	
			Số lần sự cố	Tổng thời gian sự cố
1	Hệ thống kết nối với mạng thông tin nội bộ thị trường điện			
2	Hệ thống chào giá			
3	Hệ thống hỗ trợ thanh toán thị trường điện			
...				

5. Các thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động phải được kiểm định đạt yêu cầu kỹ thuật:

Danh mục các thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động, tình trạng hoạt động

TT	Tên thiết bị	Tình trạng hoạt động	Tình trạng kiểm định
...			

6. Báo cáo đánh giá tác động môi trường, kế hoạch bảo vệ môi trường của dự án phát điện đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt hoặc chấp nhận

6.1. Việc thực hiện trách nhiệm của đơn vị được quy định trong Quyết định phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường hoặc văn bản xác nhận kế hoạch bảo vệ môi trường.

6.2. Quyết định phê duyệt, điều chỉnh Báo cáo đánh giá tác động môi trường hoặc kế hoạch bảo vệ môi trường.

7. Hệ thống phòng cháy và chữa cháy của nhà máy điện

7.1. Công tác duy trì điều kiện hoạt động của các thiết bị trong hệ thống phòng cháy và chữa cháy theo thiết kế và phương án phòng cháy và chữa cháy đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

Công tác huấn luyện, diễn tập trong năm theo Phương án phòng cháy và chữa cháy được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

8. Quy trình vận hành hồ chứa đối với nhà máy thủy điện được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt:

Việc thực hiện trách nhiệm của đơn vị được quy định tại Quy trình vận hành hồ chứa, quy trình liên hồ (nếu có) đã được phê duyệt.

Trường hợp có sửa đổi, điều chỉnh, đề nghị gửi kèm bản sao Quyết định phê duyệt, điều chỉnh quy trình vận hành hồ chứa.

9. Thực hiện quản lý an toàn đập thủy điện đối với nhà máy thủy điện theo quy định của pháp luật

9.1. Báo cáo việc thực hiện trách nhiệm của chủ đập về quản lý an toàn đập và gửi kèm các tài liệu: *Quyết định phê duyệt phương án bảo vệ đập; Phương án ứng phó thiên tai và phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp.*

9.2. Báo cáo công tác kiểm định an toàn đập (trường hợp đến kỳ kiểm định): Đơn vị tư vấn thực hiện, kết quả kiểm định.

10. Thực hiện các quy định về trồng rừng thay thế và chi trả dịch vụ môi trường rừng (đối với nhà máy thủy điện).

11. Thực hiện các quy định của pháp luật có liên quan khi được cơ quan có thẩm quyền yêu cầu.

II. BÁO CÁO TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG

1. Sản lượng điện và doanh thu của năm...

2. Thời gian ngừng phát điện (do sự cố, kế hoạch bảo dưỡng, sửa chữa) trong năm

Cam kết của đơn vị trong việc duy trì hoạt động điện lực: ...

(Tên đơn vị báo cáo) xin cam đoan những thông tin trong báo cáo trên hoàn toàn đúng sự thật và xin chịu trách nhiệm trước pháp luật với nội dung trên./.

Nơi nhận:

- Như trên;

- ...

LÃNH ĐẠO ĐƠN VỊ

(Ký tên, đóng dấu)

**BÁO CÁO DUY TRÌ ĐIỀU KIỆN GIẤY PHÉP HOẠT ĐỘNG ĐIỆN LỰC
LĨNH VỰC TRUYỀN TẢI ĐIỆN/PHÂN PHỐI ĐIỆN**

**CƠ QUAN CẤP TRÊN TRỰC
TIẾP (nếu có)**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

(TÊN ĐƠN VỊ BÁO CÁO)

Số: .../...

..., ngày ... tháng ... năm...

BÁO CÁO

**Về việc duy trì điều kiện giấy phép hoạt động điện lực
lĩnh vực truyền tải điện/ phân phối điện và hoạt động điện lực năm ...**

Kính gửi:

- Cục Điều tiết điện lực;
- Sở Công Thương tỉnh/thành phố ...

Tên đơn vị được cấp phép:

Cơ quan cấp trên trực tiếp (nếu có):.....

Đăng ký trụ sở chính tại:.....Điện thoại:.....Fax:.....; Emai:.....

Văn phòng đại diện, trụ sở giao dịch (nếu có) tại:.....Điện thoại:.....Fax:.....; Emai:.....

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp do ... cấp, mã số doanh nghiệp, đăng ký lần ... ngày ... tháng ... năm ...

Giấy phép hoạt động điện lực số: do cấp ngàycho các lĩnh vực hoạt động sau:

-, thời hạn đến ngày tháng năm ...

Các nội dung báo cáo:

1. Người trực tiếp quản lý kỹ thuật vận hành

TT	Họ tên	Trình độ chuyên môn	Số năm công tác trong lĩnh vực truyền tải/ phân phối điện	Ghi chú
...				

2. Việc đáp ứng của đội ngũ cán bộ trực tiếp vận hành.

3. Công tác phòng cháy và chữa cháy

3.1. Công tác duy trì điều kiện hoạt động của các thiết bị trong hệ thống phòng cháy và chữa cháy.

3.2. Công tác huấn luyện, diễn tập phòng cháy và chữa cháy trong năm.

4. Báo cáo sản lượng, doanh thu từ hoạt động truyền tải điện (đối với đơn vị truyền tải điện).

Cam kết của đơn vị trong việc duy trì hoạt động điện lực: ...

(Tên đơn vị báo cáo) xin cam đoan những thông tin trong báo cáo trên hoàn toàn đúng sự thật và xin chịu trách nhiệm trước pháp luật với nội dung trên./.

Nơi nhận:

- Như trên;

- ...

LÃNH ĐẠO ĐƠN VỊ

(Ký tên, đóng dấu)

**BÁO CÁO DUY TRÌ ĐIỀU KIỆN GIẤY PHÉP HOẠT ĐỘNG ĐIỆN LỰC
LĨNH VỰC BÁN BUÔN ĐIỆN/PHÂN PHỐI VÀ BÁN LẺ ĐIỆN**

**CƠ QUAN CẤP TRÊN TRỰC
TIẾP (nếu có)**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

(TÊN ĐƠN VỊ BÁO CÁO)

Số: .../...

..., ngày ... tháng ... năm ...

BÁO CÁO

**Về việc duy trì điều kiện giấy phép hoạt động điện lực
lĩnh vực bán buôn điện/ phân phối/ bán lẻ điện
và tình hình hoạt động điện lực năm ...**

Kính gửi:

- Cục Điều tiết điện lực;
- Sở Công Thương tỉnh/thành phố ...

Tên đơn vị được cấp phép:

Cơ quan cấp trên trực tiếp (nếu có):.....

Đăng ký trụ sở chính tại:.....Điện thoại:.....Fax:.....; Emai:.....

Văn phòng đại diện, trụ sở giao dịch (nếu có) tại:.....Điện thoại:.....;Fax:.....;
Emai:.....

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp do ... cấp, mã số doanh nghiệp
....., đăng ký lần ... ngày ... tháng ... năm ...

Giấy phép hoạt động điện lực số: do cấp ngàycho các lĩnh
vực hoạt động sau:

-, thời hạn đến ngày tháng năm ...
-, thời hạn đến ngày tháng năm ...

Các nội dung báo cáo:

1. Người trực tiếp quản lý kinh doanh, quản lý kỹ thuật

TT	Họ tên	Trình độ chuyên môn	Số năm công tác trong lĩnh vực được quản lý	Ghi chú
1				
...				

2. Việc đáp ứng của đội ngũ cán bộ trực tiếp vận hành.

3. Tình hình hoạt động của hệ thống hạ tầng công nghệ thông tin phục vụ thị trường điện (nếu có).

4. Công tác phòng cháy và chữa cháy

4.1. Công tác duy trì điều kiện hoạt động của các thiết bị trong hệ thống phòng cháy và chữa cháy.

4.2. Công tác huấn luyện, diễn tập phòng cháy và chữa cháy trong năm.

5. Tình hình hoạt động điện lực năm:

TT	Nội dung	Đơn vị tính	Số liệu thực hiện
1	Hoạt động theo lĩnh vực bán buôn điện/ phân phối và bán lẻ điện được cấp phép		
	Sản lượng điện sản xuất	kWh	
	Sản lượng điện bán	kWh	
	Doanh thu tiền điện	Đồng	
	Chi phí sản xuất, kinh doanh điện	Đồng	
	Lãi/lỗ (trước thuế)	Đồng	
2	Hoạt động sản xuất, kinh doanh khác		
	Doanh thu	Đồng	
	Chi phí	Đồng	
	Lãi/lỗ (trước thuế)	Đồng	

Cam kết của đơn vị trong việc duy trì hoạt động điện lực: ...

(Tên đơn vị báo cáo) xin cam đoan những thông tin trong báo cáo trên hoàn toàn đúng sự thật và xin chịu trách nhiệm trước pháp luật với nội dung trên./.

Nơi nhận:

- Như trên;

- ...

LÃNH ĐẠO ĐƠN VỊ

(Ký tên, đóng dấu)

**BÁO CÁO DUY TRÌ ĐIỀU KIỆN GIẤY PHÉP HOẠT ĐỘNG ĐIỆN LỰC
LĨNH VỰC TƯ VẤN CHUYÊN NGÀNH ĐIỆN LỰC**

**CƠ QUAN CẤP TRÊN TRỰC
TIẾP (nếu có)**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

(TÊN ĐƠN VỊ BÁO CÁO)

Số: .../...

..., ngày ... tháng ... năm ...

BÁO CÁO

**Về việc duy trì điều kiện giấy phép hoạt động điện lực
trong lĩnh vực tư vấn chuyên ngành điện và hoạt động điện lực năm ...**

Kính gửi:

- Cục Điều tiết điện lực;
- Sở Công Thương tỉnh/thành phố ...

Tên đơn vị được cấp phép:

Cơ quan cấp trên trực tiếp (nếu có):.....

Đăng ký trụ sở chính tại:.....Điện thoại:.....Fax:.....; Email:.....

Văn phòng đại diện, trụ sở giao dịch (nếu có) tại:.....Điện thoại:.....;Fax:.....; Email:.....

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp do ... cấp, mã số doanh nghiệp, đăng ký lần ... ngày ... tháng ... năm ...

Giấy phép hoạt động điện lực số: do cấp ngàycho các lĩnh vực hoạt động sau:

-, thời hạn đến ngày tháng năm ...
-, thời hạn đến ngày tháng năm ...

Các nội dung báo cáo

1. Danh sách trích ngang các cán bộ quản lý và danh sách chuyên gia tư vấn chính:

TT	Họ và tên	Năm sinh (Mã số định danh nếu có)	Trình độ chuyên môn	Thâm niên công tác	Chứng chỉ hành nghề (ghi rõ lĩnh vực, thời hạn)	Dự án đã thực hiện
I	Cán bộ quản lý					
1						
..						

II	Chuyên gia tư vấn chính					
1	Lĩnh vực 1					
...						
2	Lĩnh vực 2					
...						

2. Danh mục phần mềm ứng dụng phục vụ công tác tư vấn.
3. Danh mục phương tiện kỹ thuật phục vụ công tác tư vấn.
4. Danh mục các công trình do đơn vị tư vấn đã thực hiện trong năm...

Cam kết của đơn vị trong việc duy trì hoạt động điện lực: ...

(Tên đơn vị báo cáo) xin cam đoan những thông tin trong báo cáo trên hoàn toàn đúng sự thật và xin chịu trách nhiệm trước pháp luật với nội dung trên./.

Nơi nhận:

- Như trên;

- ...

LÃNH ĐẠO ĐƠN VỊ

(Ký tên, đóng dấu)